

Số: /KH-UBND

Hòa Điền, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển y tế xã Hòa Điền giai đoạn 2026 - 2030,
tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Kế hoạch số 512/KH-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phát triển tổng thể ngành Y tế tỉnh An Giang giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân xã Hòa Điền ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của tỉnh phù hợp với điều kiện, nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phạm vi quản lý nhà nước của xã; củng cố y tế cơ sở, nâng cao chất lượng phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, quản lý sức khỏe theo vòng đời và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành và huy động hợp pháp các nguồn lực để phát triển Trạm Y tế, thực hiện các chương trình y tế - dân số, an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế và chuyển đổi số y tế đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát Kế hoạch số 512/KH-UBND, bảo đảm thiết thực, đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp chức năng, nhiệm vụ và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương; lồng ghép với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ chuyên ngành hằng năm.

Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng nội dung thực hiện; xác định tiến độ, kết quả đầu ra; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời tháo gỡ khó khăn. Số liệu báo cáo phải thống nhất, đầy đủ, phản ánh đúng kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển hệ thống y tế trên địa bàn xã theo hướng dự phòng chủ động, chăm sóc sức khỏe ban đầu toàn diện, liên tục và lấy người dân làm trung tâm. Củng cố tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị của Trạm Y tế; nâng cao năng lực kiểm soát dịch bệnh, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế; bảo đảm an toàn thực phẩm, quản lý hành nghề y, dược và mỹ phẩm theo thẩm quyền; đẩy mạnh số hóa dữ liệu sức khỏe và bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Duy trì tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%; giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm và xử lý kịp thời các dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra trên địa bàn.

- Phấn đấu 100% người dân được quản lý bằng hồ sơ sức khỏe điện tử; được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất mỗi năm một lần theo chương trình, kế hoạch và nguồn lực được cấp có thẩm quyền bố trí.

- Năm 2026, duy trì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên 95%; đến năm 2030 phấn đấu đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế đạt trên 20%.

- Phấn đấu Trạm Y tế xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; được bố trí cơ sở vật chất, thiết bị và nhân lực phù hợp chức năng, nhiệm vụ; duy trì môi trường cơ sở y tế xanh, sạch, an toàn.

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm, y học cổ truyền, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; thực hiện chuyển tuyến đúng chuyên môn, an toàn người bệnh.

- Thực hiện đầy đủ các chương trình về dân số và phát triển, sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng, chăm sóc bà mẹ và trẻ em; tăng cường chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật và đối tượng bảo trợ xã hội.

- Kiểm soát cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở hành nghề y, dược, mỹ phẩm thuộc phạm vi quản lý; tăng cường truyền thông và kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế; phấn đấu tỷ lệ hài lòng hằng năm đạt tối thiểu 95%.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu hiện đại, công bằng, hiệu quả và bền vững; mọi người dân được quản lý sức khỏe liên tục theo vòng đời, chủ động phòng bệnh, tiếp cận thuận lợi dịch vụ y tế thiết yếu và các tiện ích y tế số. Trạm Y tế có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định, kết nối chặt chẽ với y tế tuyến trên; người dân có tuổi thọ, số năm sống khỏe và mức độ hài lòng ngày càng cao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về y tế

Rà soát, triển khai đầy đủ các quy định, chương trình, kế hoạch về y tế, dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội và an toàn thực phẩm. Thực hiện quản lý thống nhất đối với cơ sở y tế công lập, ngoài công lập và các hoạt động có liên quan trên địa bàn theo phân cấp. Tăng cường kiểm tra liên ngành, hậu kiểm; công khai đường dây tiếp nhận phản ánh; xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ và thái độ phục vụ. Lồng ghép mục tiêu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án của xã.

2. củng cố y tế cơ sở và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu

Kiểm toàn hoạt động của Trạm Y tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao; rà soát nhu cầu nhân lực theo vị trí việc làm, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền đào tạo, bố trí, tuyển dụng hoặc tăng cường nhân lực. Tạo điều kiện cho viên chức y tế tham gia đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức chuyên môn, y đức, kỹ năng giao tiếp và ứng dụng công nghệ thông tin.

Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, sơ cấp cứu, khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; quản lý, theo dõi người mắc tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh không lây nhiễm phổ biến. Phối hợp tuyển trên hội chẩn, hỗ trợ chuyên môn, chuyển tuyến đúng quy định.

3. Chủ động phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an ninh y tế

Tổ chức giám sát thường xuyên, phát hiện sớm, xác minh và xử lý kịp thời ca bệnh, ổ dịch; chuẩn bị phương án, nhân lực, thuốc, vật tư và phương tiện đáp ứng tình huống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa và sự kiện y tế công cộng. Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, sốt rét và bệnh phong; triển khai hiệu quả phòng, chống sốt xuất huyết, tay chân miệng, lao, HIV/AIDS, bệnh dại và bệnh lây truyền từ động vật sang người.

Duy trì hệ thống tiêm chủng an toàn; rà soát đối tượng, hạn chế bỏ sót, tiêm bù, tiêm vét theo hướng dẫn. Tăng cường giám sát chất lượng nước sạch, vệ sinh môi trường, chất thải y tế; tổ chức vệ sinh, diệt lăng quăng và truyền thông phòng bệnh tại cộng đồng.

4. Thực hiện công tác dân số, sức khỏe sinh sản, bà mẹ và trẻ em

Đổi mới nội dung truyền thông dân số và phát triển; duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, tư vấn khám sức khỏe trước hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; chủ động thích ứng với già hóa dân số.

Quản lý thai nghén, chăm sóc bà mẹ trước, trong và sau sinh; theo dõi sức khỏe trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ; tuyên truyền nuôi con bằng sữa mẹ, dinh dưỡng hợp lý và bổ sung vi chất. Tổ chức cân, đo, theo dõi tăng trưởng, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; phối hợp phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp kịp thời các trường hợp trẻ em có nguy cơ bị xâm hại hoặc bị xâm hại.

5. Bảo đảm an toàn thực phẩm, quản lý dược, mỹ phẩm và hành nghề y

Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm trong toàn bộ quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thuộc phạm vi quản lý. Tập trung kiểm tra các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể, trường học, chợ và các chợ cao điểm; giám sát nguy cơ, chủ động phương án điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm và sự cố an toàn thực phẩm.

Phối hợp kiểm tra cơ sở hành nghề y, dược, cơ sở kinh doanh thuốc, mỹ phẩm; giám sát việc niêm yết, nguồn gốc, chất lượng, quảng cáo, bán thuốc theo đơn và thu hồi sản phẩm vi phạm. Tuyên truyền sử dụng thuốc an toàn, hợp lý; kịp thời báo cáo, cảnh báo thuốc, mỹ phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc hoặc không bảo đảm chất lượng.

6. Chăm sóc sức khỏe học đường, người cao tuổi, người khuyết tật và đối tượng yếu thế

Phối hợp tổ chức quản lý sức khỏe học sinh; triển khai vệ sinh trường học, phòng chống dịch, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần, phòng chống tai nạn thương tích, thuốc lá, rượu bia và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến trẻ em.

Thực hiện khám, theo dõi, tư vấn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật; kịp thời xác định, giải quyết chế độ trợ giúp xã hội theo quy định. Tăng cường tuyên truyền phòng, chống tệ nạn xã hội, mua bán người; tư vấn, hỗ trợ nạn nhân khi được phát hiện.

7. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân

Rà soát, cập nhật biến động đối tượng; tuyên truyền quyền lợi, mức đóng, phương thức tham gia và sử dụng bảo hiểm y tế. Tập trung vận động nhóm chưa tham gia, người thuộc hộ gia đình, lao động tự do, học sinh và các nhóm có tỷ lệ tham gia chưa bền vững; kịp thời cấp, gia hạn thẻ cho đối tượng do ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ theo quy định.

Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trạm Y tế; hướng dẫn người dân sử dụng căn cước, VNeID và các tiện ích số khi khám bệnh, chữa bệnh; bảo đảm quyền lợi của người tham gia.

8. Chuyển đổi số và truyền thông giáo dục sức khỏe

Chuẩn hóa, cập nhật và làm sạch dữ liệu sức khỏe; lập, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử theo vòng đời; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định và bảo vệ thông tin cá nhân. Thúc đẩy sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, đơn thuốc điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng phục vụ quản lý y tế cơ sở.

Tổ chức truyền thông thường xuyên, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm dân cư về phòng chống dịch bệnh, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe sinh sản, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm; vận động không hút thuốc lá, không lạm dụng rượu bia và thực hiện lối sống lành mạnh. Phát huy hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội chính thống, trường học, tổ chức đoàn thể và cộng tác viên tại các ấp.

9. Bố trí đất, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và huy động nguồn lực

Rà soát hiện trạng đất, trụ sở, công trình phụ trợ, trang thiết bị của Trạm Y tế và các điểm trạm; xác định nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, đầu tư mới, bổ sung thiết bị theo chức năng, nhiệm vụ. Cập nhật nhu cầu sử dụng đất y tế vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan theo quy định; bảo đảm diện tích, hạ tầng kỹ thuật, cấp nước, xử lý nước thải, chất thải và điều kiện tiếp cận cho người khuyết tật.

Ưu tiên nguồn ngân sách được phân cấp, đồng thời lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, đề án và huy động các nguồn lực hợp pháp khác. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản và nguồn xã hội hóa phải công khai, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án; nguồn bảo hiểm y tế; nguồn xã hội hóa, viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị lập dự toán gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí theo khả năng cân đối ngân sách. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; phối hợp Trạm Y tế xây dựng nhiệm vụ hằng năm, kiểm tra, đánh giá các chỉ tiêu; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp và báo cáo Ủy ban nhân dân xã, cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về y tế, dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội và an toàn thực phẩm theo phân cấp; phối hợp kiểm tra cơ sở hành nghề y, dược, mỹ phẩm và cơ sở thực phẩm; tổ chức truyền thông, phát triển bảo hiểm y tế và thực hiện các chính sách an sinh xã hội có liên quan.

2. Trạm Y tế xã

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng, tiêm chủng, dân số, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, bà mẹ và trẻ em, quản lý bệnh không lây nhiễm, y học cổ truyền, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm và quản lý sức khỏe cộng đồng theo quy định.

Rà soát, đề xuất nhu cầu nhân lực, thuốc, vật tư, thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất; cập nhật dữ liệu và hồ sơ sức khỏe điện tử; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, cảnh báo dịch và sự cố y tế kịp thời. Phối hợp các cấp quản lý đối tượng, truyền thông và tổ chức hoạt động y tế tại cộng đồng.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí theo khả năng ngân sách và phân cấp; hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí. Chủ trì, phối hợp rà soát quỹ đất, cập nhật nhu cầu sử dụng đất y tế; tham mưu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị theo quy định.

Phối hợp kiểm soát môi trường, nước sạch, chất thải, dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người và an toàn thực phẩm trong lĩnh vực được giao; lồng ghép nhiệm vụ y tế trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai và xây dựng nông thôn mới.

4. Công an xã

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở y tế; xác minh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến thuốc, mỹ phẩm, an toàn thực phẩm, tệ nạn xã hội, mua bán người và xâm hại trẻ em theo thẩm quyền. Phối hợp xác thực, làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

5. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức y tế trường học; quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh; bảo đảm vệ sinh trường học, nước sạch, an toàn thực phẩm tại bếp ăn, căn tin; phối hợp tiêm chủng, phòng chống dịch, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần, phòng chống tai nạn thương tích và truyền thông giáo dục sức khỏe.

6. Trường các ấp

Phối hợp rà soát, quản lý đối tượng; tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiêm chủng, khám sức khỏe, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch và thực hiện an toàn thực phẩm. Kịp thời thông tin cho Trạm Y tế, Ủy ban nhân dân xã về dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, trường hợp cần hỗ trợ y tế hoặc an sinh xã hội.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Kế hoạch; xây dựng lối sống lành mạnh, tham gia bảo hiểm y tế, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và chăm sóc người có hoàn cảnh khó khăn; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

8. Chế độ theo dõi, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào chương trình công tác hằng năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng trước ngày 10 tháng 6, báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12 và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan cấp trên.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch phát triển y tế xã Hòa Điền giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Công an;
- Các trường trên địa bàn xã;
- Phòng VHXXH xã;
- Trường các ấp;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Thành

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN Y TẾ
XÃ HÒA ĐIỀN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Hòa Điền)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu kế hoạch, dự toán hằng năm; theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và tổng hợp kết quả thực hiện.	Kế hoạch, dự toán; báo cáo 6 tháng, năm, giữa kỳ và tổng kết.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan	Hằng năm; sơ kết 2028, tổng kết 2030
2	Rà soát hiện trạng, nhu cầu nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị, thuốc và vật tư của Trạm Y tế.	Báo cáo hiện trạng, danh mục đề xuất.	Trạm Y tế	Phòng VHXX, Phòng Kinh tế	Quý IV/2026; cập nhật hằng năm
3	Rà soát đất y tế; cập nhật nhu cầu vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và kế hoạch đầu tư.	Hồ sơ rà soát, đề xuất quỹ đất và đầu tư.	Phòng Kinh tế	Phòng VHXX, Trạm Y tế	2026 - 2027; cập nhật khi cần
4	Duy trì Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; cải thiện các tiêu chí chưa đạt hoặc chưa bền vững.	Hồ sơ tự đánh giá; kế hoạch khắc phục.	Trạm Y tế	Phòng VHXX, Phòng Kinh tế	Hằng năm đến 2030
5	Giám sát, phòng chống dịch; tiêm chủng; chuẩn bị phương án đáp ứng tình huống y tế công cộng.	Kế hoạch chuyên môn; tỷ lệ tiêm chủng trên 95%; báo cáo dịch.	Trạm Y tế	Công an, trường học, các ấp	Thường xuyên
6	Quản lý bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần; khám sàng lọc và chăm sóc sức khỏe người dân.	Danh sách quản lý; hồ sơ theo dõi; đợt khám sàng lọc.	Trạm Y tế	Các ấp, đoàn thể	Hằng năm
7	Lập, chuẩn hóa, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử; hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.	Dữ liệu được cập nhật, làm sạch; tiến tới 100% dân số được quản lý.	Trạm Y tế	Công an, Phòng VHXX, các ấp	2026 - 2030
8	Phát triển người tham gia bảo hiểm y tế; bảo đảm cấp, gia hạn thẻ đúng đối tượng.	Tỷ lệ trên 95% năm 2026; phấn đấu bao phủ toàn dân năm 2030.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, các ấp, đoàn thể	Thường xuyên
9	Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế.	Tỷ lệ KCB BHYT tại Trạm Y tế trên 20%; người bệnh được bảo đảm quyền lợi.	Trạm Y tế	Phòng VHXX, cơ quan BHXH khu vực	Hằng năm
10	Thực hiện dân số và phát triển; tư vấn sức khỏe trước hôn nhân; sàng lọc trước sinh, sơ sinh.	Kế hoạch, danh sách đối tượng và kết quả tư vấn, sàng lọc.	Trạm Y tế	Phòng VHXX, đoàn thể, các ấp	Hằng năm
11	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; phòng chống suy dinh dưỡng; bảo vệ trẻ em.	Hồ sơ quản lý; hoạt động dinh dưỡng; xử lý, hỗ trợ kịp thời vụ việc.	Trạm Y tế	Phòng VHXX, trường học, Công an	Thường xuyên
12	Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm; phòng ngừa và xử lý ngộ độc thực phẩm.	Kế hoạch kiểm tra; biên bản; báo cáo sự cố và kết quả xử lý.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, Phòng Kinh tế, Công an	Theo kế hoạch và đột xuất

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm, kết quả chủ yếu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Rà soát, phối hợp kiểm tra cơ sở hành nghề y, dược, mỹ phẩm.	Danh sách cơ sở; hồ sơ kiểm tra; kiến nghị xử lý vi phạm.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, Công an, đơn vị liên quan	Hằng năm
14	Thực hiện y tế trường học, vệ sinh, dinh dưỡng, phòng chống dịch và an toàn thực phẩm.	Kế hoạch y tế trường học; hồ sơ quản lý sức khỏe học sinh.	Các trường học	Trạm Y tế, Phòng VHXXH	Theo năm học
15	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật; phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.	Danh sách quản lý; hoạt động khám, tư vấn, phục hồi chức năng.	Trạm Y tế	Phòng VHXXH, các ấp, đoàn thể	Hằng năm
16	Truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh môi trường và xây dựng lối sống lành mạnh.	Tin, bài, chuyên mục, buổi truyền thông và tài liệu hướng dẫn.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, trường học, các ấp, đoàn thể	Thường xuyên